

Số: 273/QĐ-ĐHHĐ

Thanh Hóa, ngày 14 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều trong Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Hồng Đức

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐT ngày 16/8/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Hồng Đức về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hồng Đức;

Căn cứ Quyết định số 297/QĐ-ĐHHĐ ngày 28/01/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức về việc ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Hồng Đức; Quyết định số 1837/QĐ-ĐHHĐ ngày 23/8/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức về việc sửa đổi, bổ sung một số điều trong Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Hồng Đức được ban hành kèm theo Quyết định số 297/QĐ-ĐHHĐ ngày 28/01/2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều trong Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Hồng Đức, cụ thể như sau:

1. Bổ sung điểm f về “đối tượng ưu tiên” được quy định tại khoản 6, Điều 5 của Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ (ban hành kèm theo Quyết định số 297/QĐ-ĐHHĐ ngày 28/01/2022) như sau:

“f) Người dự tuyển có bằng đại học ngành phù hợp thuộc nhóm ngành 1 và nhóm ngành 2 theo danh mục ngành đại học phù hợp cho thí sinh dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ hàng năm của Trường Đại học Hồng Đức”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, Điều 1 của Quyết định số 1837/QĐ-ĐHHĐ ngày 23/8/2022 như sau:

“7. Mức ưu tiên

Người dự tuyển thuộc đối tượng ưu tiên quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e khoản 6 Điều này (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi 1.0 điểm (thang điểm 10) cho một trong hai môn thi: môn cơ bản hoặc môn cơ sở; hoặc cộng 0,4 điểm vào điểm trung bình chung tích lũy toàn khóa trình độ đại học hệ 4 (phương thức xét tuyển hoặc thi tuyển kết hợp xét tuyển).

Đối với người dự tuyển thuộc đối tượng ưu tiên được quy định tại điểm f khoản 6 Điều này: ngoài được hưởng mức ưu tiên (nếu có) của các đối tượng thuộc các điểm a, b, c, d, đ, e, còn được cộng thêm lần lượt là 0,4 điểm đối với nhóm ngành 1 và 0,2 điểm đối với nhóm ngành 2 vào điểm trung bình chung tích lũy toàn khóa trình độ đại học hệ 4 sau khi đã được quy đổi điểm”.

3. Sửa đổi khoản 3, Điều 1 của Quyết định số 1837/QĐ-ĐHHD ngày 23/8/2022 như sau:

“a) Điểm xét tuyển: Điểm trung bình chung tích lũy toàn khóa trình độ đại học (tính lẻ đến 02 chữ số thập phân) theo thang điểm hệ 4 (cộng thêm điểm ưu tiên, nếu có) của ngành phù hợp.

Trường hợp điểm trung bình chung tích lũy toàn khóa trình độ đại học theo thang điểm hệ 10 sẽ được quy đổi về thang điểm hệ 4 như sau:

| STT | Thang điểm hệ 10 | Quy đổi về thang điểm hệ 4 |
|-----|------------------|----------------------------|
| 1 | 9,50 - 10 | 4,00 |
| 2 | 9,00 - 9,49 | 3,60 |
| 3 | 8,50 - 8,99 | 3,50 |
| 4 | 8,00 - 8,49 | 3,20 |
| 5 | 7,75 - 7,99 | 3,10 |
| 6 | 7,50 - 7,74 | 2,90 |
| 7 | 7,25 - 7,49 | 2,70 |
| 8 | 7,00 - 7,24 | 2,50 |
| 9 | 6,75 - 6,99 | 2,45 |
| 10 | 6,50 - 6,74 | 2,40 |
| 11 | 6,25 - 6,49 | 2,35 |
| 12 | 6,00 - 6,24 | 2,30 |
| 13 | 5,75 - 5,99 | 2,20 |
| 14 | 5,50 - 5,74 | 2,10 |
| 15 | 5,00 - 5,49 | 2,00 |

Các trường hợp điểm trung bình toàn khóa trình độ đại học có thang điểm khác với thang điểm trên, việc quy đổi tương đương sang thang điểm hệ 4 sẽ do Hội đồng tuyển sinh quyết định”.

4. Bỏ nội dung về việc nộp “01 luận văn/đề án cho Phòng Quản lý đào tạo Sau đại học” được nêu tại điểm d, Khoản 1, Điều 25 của Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ (ban hành kèm theo Quyết định số 297/QĐ-ĐHHD ngày 28/01/2022).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, áp dụng cho các khóa tuyển sinh từ năm 2025.

Điều 3. Trưởng phòng Quản lý đào tạo Sau đại học, Trưởng các khoa đào tạo trình độ thạc sĩ, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Hội đồng trường (để b/c);
- Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, P.QLĐTSDH.

